**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN HÓA HỌC KHỐI 10 - NĂM HỌC 2021-2022**

**A – LÝ THUYẾT**: Từ bài 1 đến hết bài 19

Yêu cầu học sinh nắm được những nội dung cơ bản sau:

- Thành phần nguyên tử, cấu hình electron nguyên tử và ion

- Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học: cấu tạo BTH, sự biến đổi tuần hoàn tính chất các nguyên tố hóa học (Tính kim loại, tính phi kim, bán kính nguyên tử, độ âm điện), Hóa trị các nguyên tố, oxit và hidroxit của các nguyên tố nhóm A

- Liên kết ion, liên kết cộng hóa trị, độ âm điện và liên kết hóa học

- Hóa trị (điện hóa trị và cộng hóa trị), số oxy hóa

- Phản ứng oxy hóa khử: chất khử, chất oxy hóa, quá trình khử, quá trình oxy hóa, phương pháp thăng bằng electron

**B – CÁC DẠNG BÀI TẬP**:

- Xét sự biến đổi tuần hoàn tính chất của các nguyên tố hóa học

- Viết sơ đồ hình thành liên kết ion, liên kết cộng hóa trị

- Xác định hóa trị của các nguyên tố trong hợp chất ion, hợp chất cộng hóa trị

- Xác định tên nguyên tố dựa vào:

\* Cấu hình e của ion.

\* Công thức oxyt cao nhất, công thức hợp chất khí với hidro

\* Nhóm IA, IIA tác dụng H2O/HCl

- Xác định chất khử, chất oxy hóa, quá trình khử, quá trình oxy hóa, cân bằng phản ứng và tính toán m, V theo yêu cầu

 TỔ HÓA HỌC

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN HÓA HỌC KHỐI 11 - NĂM HỌC 2021-2022**

**I/ LÝ THUYẾT:** Từ bài 1 đến hết bài 19 (chương 1, 2, 3)

Học sinh cần nắm được các kiến thức cơ bản sau:

* Sự điện li, chất điện li. Định nghĩa axit, bazơ, muối theo Areniut. Axit nhiều nấc, hidroxit lưỡng tính. pH. Phản ứng trao đổi ion. Viết được phương trình hóa học dạng phân tử và dạng ion.
* Cấu tạo, tính chất vật lý, tính chất hóa học, điều chế nitơ và các hợp chất của nitơ: amoniac, muối amoni, axit nitric, muối nitrat.
* Cấu tạo, tính chất vật lý, tính chất hóa học, điều chế phopho, axit photphoric, muối photphat.
* Cấu tạo, tính chất vật lý, tính chất hóa học, điều chế cacbon và hợp chất của cacbon, silic và hợp chất của silic.

**II/ CÁC DẠNG BÀI TẬP**

* Viết phương trình hóa học dạng chuỗi.
* Điều chế các loại phân bón hóa học.
* Phân biệt các chất dựa vào tính chất hóa học (lưu ý nhận biết các ion NH4+, PO43-, CO32-, HCO3-).
* Nêu hiện tượng phản ứng. Giải thích các hiện tượng trong thực tế.
* Toán về CO2, H3PO4 tác dụng với dung dịch kiềm.
* Toán hỗn hợp các chất tác dụng với dung dịch HNO3.
* Tính theo phương trình hóa học: khối lượng cấc chất sinh ra, thể tích khí thu được, nồng độ dung dịch các chất trong phản ứng....

Ôn tập các dạng bài tương tự trong đề cương hóa 11.

**TỔ HÓA HỌC**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN HÓA HỌC KHỐI 12 - NĂM HỌC 2021-2022**

**I/Lý Thuyết: Từ chương I đến chương IV:**

**1/Chương I: Este – Lipit** (chất béo)

* Khái niệm, CTPT, CTCT của este, lipit (chất béo)
* Đọc tên este, lipit (chất béo).
* Viết đồng phân của este, lipit (chất béo)
* Tính chất vật lí, tính chất hóa học của este, lipit (chất béo).
* Điều chế, ứng dụng của este, lipit (chất béo).

**2/ Chương II: Cacbohidrat:**

* Khái niệm, phân loại, trạng thái tự nhiên và tính chất vật lí của các loại cacbohidrat.
* CTPT, cấu tạo phân tử, tính chất hóa học của các loại cacbohidrat, Sự tạo thành tinh bột.
* Ứng dụng của cacbohydrat trong đời sống.

**3/ Chương III: Amin – Aminoaxit – Peptit và Protein:**

* Khái niệm amin, aminoaxit, peptit và protein.
* Phân loại amin, peptit và protein.
* Đọc tên amin, aminoaxit, peptit và protein.
* Viết đồng phân của amin, aminoaxit, peptit và protein.
* Tính chất vật lí, tính chất hóa học của amin, aminoaxit, peptit và protein.
* Ứng dụng của aminoaxit trong đời sống.

**4/ Chương IV: Polime và Vật Liệu Polime:**

* Khái niệm Polime và khái niệm, cấu trúc mạch, tính chất vật lí của các vật liệu polime: Chất dẻo, cao su, tơ sợi.
* Đọc tên và viết được công thức các polime, công thức các monome tổng hợp nên các loại polime: chất dẻo, cao su, tơ sợi
* Khái niệm phản ứng trùng hợp, trùng ngưng, điều kiện để các monome có phản ứng trùng hợp, trùng ngưng.
* Ứng dụng của các vật liệu polime trong đời sống.

**II/ Luyện Tập:**

 Các dạng toán:

1/ Xác định công thức của este, lipit, cacbohydrat, amin, aminoaxit, peptit – protein, polime.

2/ Xác định khối lượng, % khối lượng của chất trong hỗn hợp, C%, CM của chất trong dung dịch tính dựa vào phản ứng.

3/ Xác định hiệu suất phản ứng . Xác định khối lượng của chất trong phản ứng không hoàn toàn (hiệu suất phản ứng < 100%).

5/Xác định số mắt xích polime,tìm công thức 1 mắt xích của polime.

 Tổ Hóa Học.